



Tiểu Thu

Rời Việt Nam vào trưa ngày 29/4/1975 bằng tàu Đại Hàn (đang đậu tại bến Tân Cảng). Con đường từ thành phố chạy ra Tân Cảng rất hỗn loạn, kinh hoàng. Dân chúng hét hoảng, nháo nhác, súng nổ tùm lum và Việt cộng đang trấn đóng ở bên kia cầu Tân Cảng.

Ra khỏi Vũng Tàu, rời hải phận VN thì nghe tin Tổng Thống Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng. Nhiều người đã rơi lệ vì biết rằng từ đây sẽ vĩnh biệt đất nước thân yêu.

Sau 3 ngày lênh đênh trên biển thì tàu cập vào Subic Bay, Philippine rồi lên máy bay qua đảo Guam. Ở đó một tuần thì được phái đoàn Canada chấp nhận cho định cư tại thành phố Montréal, Québec từ đó đến nay.

Hoài Niệm

Reng! Reng! Từng hồi chuông điện thoại reo inh ỏi như thúc dục, khiến bà Khanh vội vàng lau tay vào chiếc khăn làm bếp, nhấc điện thoại ghé vào tai. Vừa mới a lô là đã nghe tiếng bà chị cả xỏ một tràng dài:

- Ủa, chị tưởng em đi ra ngoài sớm dữ vậy chứ...

Bà Khanh cười:

- Đâu có. Em đang hâm nôi bánh canh giò heo để anh Thanh thức dậy ăn sáng. Sau đó tụi em mới đi Ottawa. Ở đây mấy chục năm rồi mà tụi em chưa đi ngắm hoa Tulipe lần nào.

- Gì mà quê òm vậy! Anh chị đi mấy lần rồi đó. Đẹp hết biết luôn.

Đoán trước cái tính hay “đi vào chi tiết” của bà chị thân mến, bà Khanh chặn ngang:

- Chị kêu em sớm bộ có chuyện gì hả?

Đầu giây bên kia im lặng mất vài giây, rồi giọng bà Bá cất lên, buồn buồn:

- Khanh à, em có nhớ ngày chị em mình đặt chân xuống thành phố Montréal này là ngày nào hay không?

Bà Khanh bỗng nhiên thấy lòng chùng xuống, bùi ngùi:

- Quên sao được. Hai gia đình mình tới đây ngày 14-5-75. Còn một tuần nữa là đúng ba mươi ba năm rồi! Lẹ quá hả chị!

- Ủ, nhớ hồi nào, chị em mình còn ngồi khóc như mưa ở Sài Gòn, ngày 28-4-75. Chị cảm ơn Trời Phật đã độ trì cho gia đình mấy chị em mình chạy thoát. Em nghĩ coi, miền Nam mình lúc đó có bao nhiêu triệu người, vậy mà mình được may mắn ở trong số ít oi những người vượt thoát được.

- Chị nói đúng. Em còn nhớ lúc ngồi xe chạy ra Tân Cảng, thấy ngoài đường dân chúng cũng chạy lao xao, mặt mày hốt hải. Có đám còn tay xách, nách mang những đồ hôi được trong mấy cơ quan của Mỹ bỏ lại. Tiếng súng đi đùng khắp nơi thấy sợ quá chừng. Nói đến đây, bà Khanh thở dài, đầu óc hiện lên dày đặc những hình ảnh thâm năm xưa.

- Xe chạy vô bến Tân Cảng, bà Bá tiếp lời, nghe nói Việt Cộng đang chiếm bên kia cầu, ai cũng xanh máu mặt hết trơn. May mà mình đến đúng lúc. Chậm chút xíu là tàu tách bến rồi!

Tuy đang buồn nhưng bà Khanh cũng cười:

- Chị nhớ cái gia đình đông nghẹt cả mấy chục mạng ngay bên cạnh gia đình mình hay không?

- Cái gia đình khuân theo cả đồng đồ ăn đó chớ gì? Lại còn nằm nệm nữa chớ!

- Đúng rồi. Họ có con gái là vợ một người Đại Hàn trên tàu, nên họ đã lên tàu từ mấy hôm trước. Đem theo cả chục thùng mỳ gói, bánh trái lu bù...

- Ủ, ai như gia đình mình, chạy mình không lên tàu. Mấy đứa nhỏ đói meo đói mốc. Chị còn nhớ cảnh thằng Cu Tâm với con Bé Ngà nhà mình dòm lom lom cái thằng nhỏ bên cạnh nhai nhóc nhách suốt ngày. Nghĩ lại mà đứt ruột!

Bà Khanh cười

- Chị quên là thằng nhỏ đó có cho hai nhóc tì nhà mình mấy hột nho khô hay sao? Của ít lòng nhiều mà!

Tiếng bà Bá chếp miệng:

- Nhớ lại hồi đó nhà mình cả chục người chia nhau một hộp cá mè với cơm sấy khô. Đói quá cũng nuốt ào ào! Lúc đói thấy cái gì cũng ngon. Chẳng bù bây giờ, thịt cá ê hê lại ngán tới cổ! Ủ hự!

- Chị có nhớ dưới hầm tàu nóng như thiêu như đốt, người nào cũng kiếm thứ gì đó để quạt thành phạch, khiến lòng tàu như có một đàn bướm đang chớp cánh hay không? Rồi lúc tàu chạy ngang Rừng Sắt mọi người hầu như nín thở, làm như nếu thở mạnh, Việt Cộng trên bờ sẽ nghe thấy. Hì hì hì!

- Trời! Lúc đó tình hình nghiêm trọng quá mờ, chị Bá phản đối, lỡ tụi nó thụt cho một trái B 40 là tàn đời. Em không nhớ tàu Việt Nam Thương Tín bị Việt Cộng pháo kích theo ra tuốt ngoài biển, khiến nhà văn Chu Tử bị chết thảm đó sao?

- Vậy mà tàu mình chạy lên chạy xuống từ Vũng Tàu tới Cà Mau ba, bốn ngày trời mà vẫn bình yên vô sự. May mà cuối cùng cái ông nội Cố vấn Mỹ thoát ra được. Nghe đâu đây là một tay C.I.A hạng gộc. Cố Vấn An Ninh vùng Bốn Chiến

Thuật. Anh Thanh em nói ông ta thoát ra biển bằng một chiếc ghe nhỏ. Nếu nhân vật "trầm trọng" này không ra tới, hỏng biết chiếc tàu còn trôi nổi lên xuống bao nhiêu ngày nữa mới chịu đi qua Subic Bay, mà dân chúng trên tàu đã lấy nhau bịnh đau mắt. Người nào cặp mắt cũng đỏ lòm như mắt tôm luộc. Thiệt là trần ai khoai củ!

- Tức cười nhứt là những ngư phủ của các làng chài lưới ven biển, khi được vớt lên tàu, đã đem theo lủ khủ quang gánh, TV, có người còn đem theo chiếc xe Honda, thủy thủ Đại Hàn liệng tòm xuống biển luôn! Chị sợ nhứt là lúc có một vị tu hành nhân danh những người lên sau, đòi chia tiền của Mỹ viện trợ. Khanh có nhớ ông nói gì hông?

- Sao mà hỏng nhớ. Ông nói tiền Mỹ viện trợ cho những người di tản đâu? Phải đem chia đều cho mọi người. Đại diện ban điều hành hỏi tiền gì? Thế là Ngài Tarzan nổi giận, giở giọng hăm dọa, sau khi đã kết án Ban Điều Hành đã chia chác nhau số tiền viện trợ đó. Bên phe ông đông gấp ba lần những người xuống tàu trước, nên cũng đáng nể lắm chớ bộ!

- Hi hi! Bởi vậy họ mới trình lên thuyền trưởng Đại Hàn. Công nhận là ông này gồ ghề thiệt. Ông bèn nói với vị tu hành kia, nếu lộn xộn họ sẽ bắt ông quăng xuống biển. Rồi còn cho đám thủy thủ cầm súng đứng canh cả đêm nữa chớ. Vậy là im re!

- Chị thấy không, ngay một người lãnh đạo tinh thần cho cả một cái làng, mà đầu óc còn hủ bại, hẹp té như vậy biểu sao đám dân ngu khu đen khá lên được?

- Thôi, chị em mình hỏng khá thì có! Những người kia qua Mỹ, sau này họ làm nhiều tiền tới nổi đốt chị em mình cháy tan xác còn được nữa à!

Bà Khanh cười:

- Chị biết tánh em lè phè mà, lại không có duyên buôn bán như chị, thành ra thôi thì cứ đi làm lương ba cọc ba đồng cho chắc ăn. Bây giờ về hưu non cũng khỏe. Ở xứ này có ai chết đói đâu mà sợ. Bè gì cũng có chánh phủ lo mà...

- Chớ hỏng phải như bên Việt Nam: nhân dân đừng no, để nhà nước no hén! Bà Bá sức nhớ ra, vội nói với em, chị mới gặp chị Đáng dưới phố Tàu hôm kia. Chỉ gọi lời thăm

Khanh đó. Năm nay tóc chỉ bạc trắng hết tron. Đi đường phải chống gậy, nhưng mặt mũi vẫn hồng hào, đẹp lão quá chừng. Chị nhớ lúc ở đảo Guam, chỉ một mình với mười đứa con và một bà mẹ già. Người đầu mà can đảm phi thường!

- Em chỉ nhớ lúc tàu vừa cập bến Subic Bay, cả nhà mình sau bảy ngày đói khát dưới tàu, đã ăn uống tận tình tất cả những gì ban tiếp tân Mỹ dọn ra mời. Ô hô! Ai tai! Hậu quả là vừa xuống phi trường đảo Guam là cả nhà bị Tào Tháo rượt chạy trốn chết. Nếu không nhờ chai thuốc Élixir Parégorique của chị Đáng thì nguy to!!! Hi hi hi... Bà Khanh không nín cười được khi nhớ lại cái cảnh người chạy ra, kẻ chạy vô chiếc lều, người nào người nấy ôm bụng, mặt mày nhợt nhạt như khi ăn gừng. Sữa tươi, sandwich và cam Mỹ ngon quá mà. Ai cũng chiếu cố tận tình nên mới ra nông nổi!

- Chị nhớ đã gặp nhiều người quen trên đảo mà không nhận ra nhau. Với cái nóng hừng hực như lửa thiêu, mà mỗi ngày hai lần đứng sắp hàng để lãnh cơm thì ai mà hồng thành Chà Và ma ní cho được! Với lại khẩu phần cơm trắng cộng với hột gà bột khuấy lên đều đều thì chị em phụ nữ trở thành mình hạc xương mai ngay. Khởi phí công, phí sức đai ết đai iếc khổ sở như bây giờ! Mà dân Việt Nam mình cũng kỳ. Bép Mỹ bỏ chai maggi nào ra cho dân chúng xịt vô cơm là bị chôm chai nấy. Riết rồi họ không thèm bỏ maggi ra nữa. Thật đáng xấu hổ! May mà chị em mình chỉ ở Guam có một tuần rồi được phái đoàn Canada nhận cho qua định cư ở Québec.

- Bây giờ nghĩ lại em còn rùng mình đó chị à. Dám dốt dít nhau ra đi mà trong túi chỉ có vài chục đô la. Lại còn không biết đi đâu nữa chớ! Cứ nhắm mắt mà bước lên tàu. Thiệt là đánh liều nhắm mắt đưa chân. May thay Con Tạo xoay mình qua xứ Canada đất lạnh tình nồng này! Em không bao giờ quên được sự tiếp đón nồng nhiệt, thân thiện của người dân Québec. Họ thật sự là những người giàu lòng bác ái hén chi. Hồi trước, khi mình còn ở Mỹ Luông đó, người Việt ở Campuchia bị lính Miên cấp duồng, phải chạy về Việt Nam nương náu. Nhưng họ có được nuôi nấng đàng hoàng đâu nà. Em thấy buồn cho dân mình ghê! Bà Khanh thở dài.

- Cũng bởi chiến tranh liên miên mà em. Như xứ Iraq bây giờ, ngày nào cũng bom nổ đạn rơi, người chết như rạ.

Chị nghĩ chắc ông bà mình cũng tu nhơn tích đức dữ lắm, nên đám con cháu mới được như ngày nay. Chị em mình ở Canada, con bác Ba ở Úc, con chú Sáu ở Ý, còn con cô Út đều ở Mỹ.

Hồi đó mới chân ướt chân ráo tới thành phố Montréal là được chính phủ đưa vào ở trong một khách sạn thật sang. Ngày ba bữa toàn cơm tây. Mấy ngày đầu còn thấy ngon, sau đó ngán muốn chết luôn! Lần đầu được nếm món spaghetti chan sốt cà chua, thịt băm, nấm... ngon ơi là ngon. Rồi pizza cũng lạ miệng. Tụi nhỏ ăn như điên. Chỉ có đám già là mau ngán.

- Phải rồi. Nhớ nước mắm chảy nước miếng luôn. Lúc đó chỉ cần có cơm trắng chan nước mắm cũng ngon chết giấc, nói chi tới món canh, món xào, món kho! Nhứt là ông Thanh nhà em ngày nào cũng phải "xoi" cơm mới chịu nổi!

- Thì anh Bá em cũng gốc "guộng" mà. Mỗi ngày đúng bốn chén cơm mới đủ "đô"! Bà Bá nói đùa.

- Em nhớ từ hotel Queen, em theo anh Bá với anh Thanh lần hỏi thăm đường mà cũng mò tới phố Tàu Montréal. Trời ơi, nói sao được cái hạnh phúc, cái thống khoái của ba người khi bước chân vô tiệm, mỗi người ăn một tô hoành thánh mỹ. Em chắc đó là tô mỹ ngon nhất trong cuộc đời của em. Sau khi ăn xong, ba anh em mới tà tà làm một màn "thăm dân cho biết sự tình". So với phố Tàu các nơi, chắc phố Tàu Montréal là nhỏ nhất. Bằng cái bụm tay. Giống như phố núi Pleiku, đi dăm phút đã về chôn cũ. Phố này đi quãng mười phút là hết đường. Vậy mà tụi em cũng vác về cho mỗi gia đình một cái nồi cơm điện National và một chai xì dầu.

Bà Bá ngắt ngang:

- Ồ, chị nhớ rồi. Thấy hai anh em mỗi người ôm về một nồi cơm điện chị mừng hết lớn. Mong mau mau dọn ra khỏi hotel để nấu cơm ăn. Chị còn nhớ cái "bin đing" chị em mình ở đường Alma đó. Trời ơi, đông nghẹt Việt Nam. Sau này mùi nước mắm đuổi tụi da trắng đi hết ráo!

- Đó là sau này. Em nhớ hôm ra nhà mới, mình đi chợ Steinberg mua một bịch gạo, một con gà và một cây sà lách. Bữa cơm đầu tiên với thứ gạo cứng ơi là cứng, thịt gà luộc

chấm xì dầu, nước luộc gà bỏ rau sà lách làm canh, vậy mà mọi người ăn quên thôi. Còn ngon hơn cao lương mỹ vị!

Bà Bá cười:

- Hèn chi hồi xưa có một vị vua, bị ông Trang Quỳnh chơi khăm bỏ đói cả ngày trời. Lúc bụng đói meo, Trang Quỳnh mời ông ăn cơm với tương chao, vậy mà ông ta thấy ngon hơn sơn hào hải vị trong cung đình! Sau đó Khanh có nhớ ai đã chỉ cho chị em mình hàng tuần đi chợ thịt Saint-Laurent không?

- Lâu quá em không nhớ ai. Chỉ nhớ là hồi đó thịt cá sao mà rẻ khủng khiếp. Rẻ nhất là cánh gà. Xương heo, xương bò cho không. Dân Mít tha hồ vác về nấu súp. Nhưng còn nói mẽ là xin cho chó ăn, để khỏi mất mặt bầu cua!

- Chị thì thỉnh thoảng vác một cái đầu heo có hai đồng, về nhà cạo sạch sẽ, xắt ra làm dưa đầu heo ngâm dấm cho mấy ông nhậu lai rai. Cánh gà rẻ nhất nên tuần nào cũng cánh gà chiên bơ, cánh gà luộc chấm muối tiêu chanh. Khổ nhất không có nước mắm, món nào cũng nêm muối. Chấm thì chấm xì dầu. Mà cũng tức cười, bên Việt Nam đường mắc đắng, qua đây đường tính ra còn rẻ hơn muối!

Bà Khanh chép miệng:

- Em nhớ hôm thềm món bún bò xào. Thịt bò bên này mềm mại, chó không dai nhách như bò bên mình. Bữa đó em xào thịt bò với cần tây (céléri), rồi luộc spaghetti cộng nhỏ để thay bún, rau thơm thì chỉ có rau húng quế của Ý, mùi nồng hơn rau húng của mình. Thay nước mắm tỏi ớt bằng xì dầu tỏi ớt, vậy mà cả nhà cũng ăn một bữa ngon thấu trời xanh.

Tiếng bà Bá cười hí hí bên kia đầu giây:

- Khanh còn nhớ cái lần chị bị đau cổ tay hết một tuần lễ không? Tại chị chặt quai da để làm món bì. Chị đãi cả nhà Khanh ăn bì bún đó nhớ chưa?

- A, em nhớ ra rồi. Mà ai dạy chị làm da bì vậy? Cũng ngon hết sảy con cào cào đó nghen.

- Má mình dạy chứ ai. Hồi xưa dưới quê, đâu có ai bán thứ đó. Muốn ăn thì phải làm lấy mà thôi. Làm cực lắm đó nghen em. Chị phải dặn tụi bán thịt quen dưới Saint Laurent cho chị da heo tươi. Dem về rửa sạch. Lạng bỏ lớp mỡ dưới da. Xong rồi cuộn lại đem nấu. Khi da chín vớt ra ngâm vào

nước lạnh có pha chút phèn chua cho da dòn. Vài tiếng đồng hồ sau mới đem ra lạng từng miếng mỏng, dài độ hai lóng tay. Sau cùng dùng dao thiết bén xắt từng cọng nhỏ cỡ cây tăm xỉa răng. Chị vừa lạng vừa xắt, da heo dai nên sau đó bị đau cổ tay cả tuần. Anh Bá cứ chọc quê chị "cái miệng mà kiện cái thân". Vậy mà lúc làm món bì bún, cơm bì, ông ăn còn nhiều hơn ai hết!

- Em nhớ chị cũng luộc spaghetti thế bún để ăn với bì phải không? Vậy mà cũng ngon quá trời. Em không biết tại lúc đó mình thèm quá hay sao, mà ăn món gì cũng thấy ngon, tuy rằng cứ phải lấy món nọ thế món kia lung tung cả lên.

- Hình như là cả nửa năm sau mới có người Việt Nam mở tiệm, nhập cảng đồ từ Thái Lan qua phải không Khanh?

- Hình như vậy. Chị nhớ không, cách đây ba mươi ba năm, một chai nước mắm dờ òm mà họ bán tới \$3.75. Bây giờ có cả chục hiệu, hiệu nào cũng ngon mà chưa tới \$ 2.00 một chai. Giá một chai nước mắm hồi đó còn mắc hơn một giờ làm lương tối thiểu. Em nhớ như in, lương tối thiểu hồi đó là \$2.25/giờ.

- Ngộ biên phải từng quyền chớ sao? Chị Bá xô nho chùm! Bây giờ chỉ có gan rông là không có bán, còn thứ gì cũng ê hề. Mà lạ, giờ đây chị thấy cơm với rau dưa lại ngon miệng Khanh à. Hôm nào lên chùa ăn cơm chay, chị thấy ngon cách gì. À, tuần này là rằm lớn. Khanh đi chùa Huyền Không với chị ghen. Chùa này có món bún bò chay nổi tiếng lắm.

Bà Khanh định hỏi chị đi chùa lễ Phật hay để ăn bún bò, nhưng chưa kịp nói thì có tiếng ông Thanh cất lên thành linh từ cửa bếp:

- Đang nói chuyện với ai mà say sưa vậy bà nó?

Bà Khanh vội vàng từ giã chị, móc điện thoại lên giá rồi quay qua trả lời chồng:

- Còn ai trông khoai đất này! Chị Bá với em đang nhắc lại những ngày mình rời Sài Gòn, qua Guam rồi qua Montréal đó mà. Nhiều kỷ niệm buồn quá!

Ông Thanh chọc quê vợ:

- Chị Bá có biết là nhờ kết duyên với một ông Bắc Kỳ thứ thiệt như anh, em mới có cái may "xuất ngoại" hay không?

Nếu lấy một ông Nam Kỳ, anh nghĩ chắc em đã bị ở lại với bác và đảng rồi! Tha hồ soi bo bo, sắn, khoai lang sùng!

- Xi, tưởng bở! Trong tử vi của em có sao Thiên Di (nói đại). Hồng chừng nhờ số của em mà anh mới đi ra nước ngoài được đó. Hồng cảm ơn còn nói!

Ông Thanh cười xí xóa:

- Thôi thôi, xin chịu thua bà xã yêu vầu! Kiến bò bụng rồi nè. Em nấu món gì mà nghe mùi thơm lừng vậy? Anh ăn được chưa?

Bà Khanh múc nước lèo trong vát đổ lên những cọng bánh canh trắng nuột, điểm vài lát giò heo xắt mỏng, vài con tôm lột vỏ đỏ au. Sau cùng rắc một nhúm hành tím chiên vàng rộm lên trên:

- Xin mời ông tướng soi cho nóng. No rồi còn lái xe cho tui đi Ottawa ngắm hoa. Hồi này chị Bá chê tui mình nhà quê đó nha. Thôi em đi tắm rửa, sửa soạn trước. Vừa nói bà Khanh vừa đi vô phòng. Ông Thanh gọi với theo:

- Em ơi... còn cà phê cái nôi ngòi trên cái cốc của anh?

Bà Khanh ném lại mà không cần nhìn lui:

- Bữa nay cho phép anh tự lực cánh sinh!

Tiểu-Thu



Hình Bóng Cũ

Tiếng ông Lãng oang oang từ phòng khách:

- Em ơi, xong chưa? Khách sắp tới rồi đó.

- Gì mà hỏi dữ vậy. Em mặc cái áo là ra liền. Tiếng bà Lãng từ phòng ngủ vọng ra.

Ông Lãng bước qua phòng ăn. Ngắm nghía cái bàn ăn dài thông - mà ông phải kê thêm một cái bàn dã chiến, đóng bằng gỗ thông - gập gù hài lòng. Mọi thứ đã sẵn sàng. Hôm nay là ngày kỷ niệm ba mươi năm đám cưới của ông bà. Mời chín cặp nữa, vị chi là hai mươi người. Tuần rồi bà Lãng tất bật chạy đi mua năm thước ren về may tám khăn bàn để che dầu sự rấp nổi. Ham rẻ, lái xuống tận đường Jean-Talon. Vội vội, vàng vàng, không nhìn thấy tám bảng cấm đậu xe từ hai đến bốn giờ, quả thật lúc đó chưa tới 2 giờ! Thấy cả dãy xe đậu phía trước nên yên chí lớn. Nửa giờ sau, xách túi vải ra về, cay đắng cảm tờ giấy phạt 35 "đô". Một thước ren từ 4 "đô" nhảy vọt lên 11 "đô"!

Bà Lãng lộng lẫy trong chiếc áo dài gấm đỏ sậm, nổi bật những đoá mai, lan, cúc, trúc vàng óng ánh. Cổ đeo xâu chuỗi hạt vàng bầy vòng. Xâu chuỗi này được bà gìn giữ cẩn thận từ ngày cưới. Qua đây năm bảy lăm, túng cách mấy bà cũng không bán. Cốt sau này, ngày cưới của bé Diễm, bà sẽ tự tay đeo vào cổ cho con, như ba mươi năm về trước, bà ngoại Diễm đã đeo cho bà. Năm nay con nhỏ hăm ba rồi chớ ít ỏi gì. Nghĩ đến con, lòng bà rộn lên một niềm vui khó tả.

Ông Lãng nhìn vợ âu yếm. Ở lứa tuổi xấp xỉ năm mươi mà sao ông thấy bà hình như còn đẹp hơn hồi mới cưới. Năm xưa bà nặng có bốn chục kí lô, bây giờ leo tới bốn mươi bảy kí. Có lẽ nhờ bầy kí lô thặng dư này mà trông bà mượt mà và những đường cong, nét lượn cũng "nổi" hơn. Mái tóc cắt ngắn đến vai, không kiêu cạo, cầu kỳ, khiến khuôn mặt bà trẻ ra đến cả chục tuổi. Phần ông, lười vận động nên sợi dây nịt càng ngày càng phải nói thêm nấc. Cái trán mới là khổ, những sợi tóc hiếm hoi cứ lần rủ nhau ra đi không hẹn ngày tái ngộ! Vì

vậy, dù hơn bà có năm tuổi, mà thỉnh thoảng vẫn có người "lầm" bà là con gái lớn của ông!

Chưa kịp khen vợ thì khách khứa đã lục đục kéo tới, Ông Quý bạn cùng lớp với ông Lãng ngày xưa, vừa bước vào cửa đã đưa cho bạn chai Cordon-Rouge:

- Dem champagne đến mừng mày. Qua ba mươi năm bị xiềng xích vẫn còn sống sót!

Bà Quý cầu chồng một cái đau điếng:

- Cái ông này!

- Kệ, để nó "ngôn" cho sướng miệng. Bà hơi nào để ý. Thằng này là chúa phát ngôn bừa bãi mà...

Sau đó các cặp Lộc, Dương, Điền, Phước cũng đến cùng lúc. Trong chín cặp, có ba ông là bạn học, còn lại là bạn sau năm bảy năm, nhưng khá thân.

Chúc tụng ồn ào một lúc, ông bà Lãng mời các bạn ngồi vào bàn. Như thường lệ, các bà tự động ngồi thành nhóm với nhau, dồn các ông chồng về một phía. Lúc đầu, các ông phản đối, nói kỳ thị này nọ. Phe đàn bà phản công:

- Chúng tôi theo đúng sách vở thánh hiền: nam nữ thụ thụ bất thân, diên nôm: trai gái "ngồi" gần hồng nọ thì kia!

Phe nam đành đầu hàng vô điều kiện, nhưng có nêu thắc mắc rằng không hiểu nhờ "phép lạ" nào, khi các bà nhất định áp dụng đúng sách vở thánh hiền, mà nhà nhà đều có con trai, con gái đẻ huê? Tuy phản đối lúc đầu nhưng về sau các ông lại thấy rất ư là tiện. Cứ thoải mái kể chuyện tiêu lâm, hoặc xỏ tiếng Đức vung vít mà không sợ các bà kiểm duyệt...

Ăn đến món chim cú quay, ông Lãng bỗng quay hỏi bạn:

- Dương nè, cậu có nhớ món cu đất ở quê mình không? Hồi xưa, bà cụ tớ hay quay với nước dứa tươi. Mấy người làm ruộng bên Phương Hòa, bấy được bao nhiêu cũng đem qua bán cho bà cụ. Con nào con nấy mập lù. Thơm ngon hơn chim cú nhiều lắm.

Ông Dương bỗng vỗ đùi cái đét:

- Trời, cậu nhắc tới Phương Hòa tớ mới nhớ. Các cậu có thể tưởng tượng thảng rồi vợ chồng tớ qua Cali gặp ai không?

Ông Lãng nhăn nhó:

- Tao đâu phải thầy bói mây. Nói phứt cho anh em nghe đi!

Ông Dương cười hà hà:

- Mấy cậu có nhớ Trúc hồi xưa học trường Thánh Mẫu không? Thanh Trúc bên Phương Hòa. Nhà có mấy cây nhãn ngon nổi tiếng đó.

Ông Phước, nãy giờ ngồi im bỗng lên tiếng:

- Nhớ rồi. Thanh Trúc ồm ồm, tóc thề, hay mặc áo dài màu thiên thanh. Rồi sao, kể tiếp đi.

Ông Dương liếc nhìn về phía vợ. Thấy các bà đang đầu hót tung bùng, nên yên chí kể tiếp:

- Đúng, người đẹp Thanh Trúc một thời làm bao nhiêu con tim nhúc nhối! À, nếu tớ không lầm, thì cậu cũng từng là nạn nhân của "em" hồi đó, phải không Phước?

Ông Phước hơi đỏ mặt:

- Ừ, thì cũng có chút chút. Hồi này "em" có gì thay đổi không toa?

Ông Dương lắc đầu ngao ngán:

- Còn phải hỏi! Các cậu không thể tưởng tượng được đâu. Để tớ kể từ đầu cho các cụ nghe... Sáng hôm đó, cô em họ đưa vợ chồng tớ ra Phước Lộc Thọ ăn phở. Có một nàng ngồi xéo xéo trước mặt. Cứ len lén đưa mắt nhìn tớ. Tớ lại không dám nhìn kỹ cô ta, vì coi tướng tá có vẻ hơi... ngầu! Lại có một cậu trẻ mặc blouson da kèm bên cạnh. Cô nàng khá phốp pháp. Mắt mũi, thì như cậu biết đó, bây giờ các bà rủ nhau tân trang lại hết trơn, nên ai cũng mắt bò câu, mũi cao, cằm chẻ, môi trái tim, v.v. Đặc biệt bà này mới sáng mà đã trang điểm y như sắp đi dự da hội. Chỉ thiếu cái robe soirée. Nhưng cái cổ áo bả khoét sâu đến nỗi nhìn cặp "núi của" khoe ra mà tớ bất chống mặt. Tuy có bà xã bên cạnh, mà cái bài thơ leo núi của cụ Thi Sĩ Hồ Xuân Hương vẫn hiện ra mồn một trong trí của tớ:

Một đèo, một đèo, lại một đèo

Khen ai khéo tạc cảnh cheo leo...

Ông Phước ngắt ngang nguồn cảm hứng của ông bạn vàng:

- Thôi thôi, đủ rồi. Khởi ngâm nga chi cho tốn sức! Kể tiếp đi cha nội.

Ông Dương vỗ vai bạn, chặc lưỡi:

- Từ từ, đừng nóng... Tụi này tính tiền xong bước ra khỏi tiệm phở. Cô em rủ bà xã vào tiệm quần áo. Tớ đang thất nghiệp đứng ngoài cửa, nhìn ông đi qua, bà đi lại... Bỗng người đẹp lúc nãy xăm xăm tới trước mặt, nở nụ cười khoe chiếc răng khềnh:

- Xin lỗi, có phải là anh Dương ở Kontum không?

Nhìn nụ cười có chiếc răng khềnh duyên dáng, tớ mơ hồ nhớ lại một hình bóng, nhưng không thề nào rõ nét, đành áp úng dạ phải, nhưng không biết bà...

Chưa dứt câu, thì cái vai của tớ đã bị một bàn tay êm ái, nhưng đầy "nghị lực", vỗ một cái muốn xụi luôn. Rồi một tiếng reo, vui và âm như trời Cali:

- Trời ơi anh Dương. Trúc nè. Thanh Trúc ở Phương Hòa đó.

Thú thật, lúc đó tớ có cảm tưởng Cali bắt đầu nổi cơn động đất. The big one! Có lẽ thấy cái bản mặt tớ ngơ ngẩn lắm, nên Trúc phì cười, lôi tay bước lại quán nước gần đó:

- Bà xã anh đang mua đồ phải không? Lại đây mình nói chuyện chút đi. Gặp lại anh, Trúc mừng quá!

Tớ ngẩn ngơ nhìn người đàn bà đầy đà trong chiếc mini jupe, mặt đầy son phấn. Tay đeo mấy chiếc nhẫn mà nói thiệt với mấy cậu, chớ hột nào hột nấy cũng cỡ... 122 ly trở lên!

Ông Lãng ngắt ngang:

- Xạo vừa vừa thôi cha!

Ông Dương lắc lắc cái đầu muối nhiều hơn tiêu:

- Tớ không biết mình tỉnh hay mơ. Nhưng thật tình tớ chỉ mong mình đang nằm mơ. Vì Thanh Trúc của tớ ngày xưa thân mềm như liễu, dáng gầy như mai... Nhắm mắt lại là tớ thấy em yêu điệu trong chiếc áo dài lụa màu thiên thanh điểm cành mai trắng. Biết bao nhiêu tháng ngày tớ ư ử nghêu ngao: "Em tan trường về, anh theo Ngọ về..." Ừ, mà hỏi đó đâu phải chỉ có mình tớ, còn cả đồng thằng si tình em. Nhưng thằng nào may mắn lắm mới được em ban cho một cái liếc tình, hay một nụ cười duyên... Phải vậy không Phước?

Ông Phước gật đầu, cười mím chi! Cuối cùng, những thằng học trò trắng tay, chỉ biết mơ mộng làm sao địch nổi với

ông Phó tỉnh vừa lăm tiền, vừa lòi đời, nên đành "gạt lẹ" nhìn em lên xe hoa... Nhưng mỗi tình đầu mà, dễ gì quên được! Những lúc gây lộn với bà xã, nhất là những khi bị cấm vận, phải khăn gói quả mướp ra ngủ ngoài sa lông. Lần nào tớ cũng lòi hình bóng Thanh Trúc ra để mà mơ mộng viễn vông... giá mà hồi đó tớ lấy được nàng thì...

Đến đây ông Dương thở dài một phút:

- Tiêu hết rồi. Thanh Trúc đã bị "khai tử" trong tim của tớ rồi. Dù cố gắng cách mấy, tớ cũng không thể nào hình dung được một Thanh Trúc hiện tại. Thành thử, hôm đó hầu như chỉ có Trúc độc thoại, tớ cứ ngồi đực mặt ra nghe. Cuộc đời em sau này kể cũng tội...

Ông Phước ngắt ngang, giọng không giấu được vẻ bực bội:

- Tội cái móc xì! Hồi xưa cô ả ham lấy chồng giàu mà!

Ông Dương chắt lưỡi:

- Ôi, duyên nợ mà. Trời kêu ai nấy dạ. Mà các cụ nói đúng thiệt đó: hồng nhan đa truân!

Theo lời Trúc kể: Sau khi lấy nhau ít lâu, chồng Trúc đổi về Phan Rang. Bốn tí nhau lần lượt ra đời. Cuộc sống êm đềm thoải mái... cho đến năm bảy lăm. Chồng Trúc phải đi học tập và sau một tháng trời bị kiệt lý, đã gói xác luôn ngoài Bắc. Tội nghiệp, tay yếu chân mềm như Trúc, lúc đó cũng phải nhào ra đời, bương chải nuôi bốn đứa con thơ... Có thời còn phải cặp với tên trưởng Công an phường, để hấn nhắm mắt làm vợ cho Trúc mảnh mung! Sau nhờ trúng mỗi thuốc tây nên đành dùm được một món tiền lớn, Trúc âm thầm đem mấy đứa con vượt biên. Tới đảo thi được bà chị chồng bảo lãnh qua Cali. Bao nhiêu năm lăn lộn với đời. Thành công có, mà thất bại cũng nhiều. Bây giờ Trúc làm chủ hai tiệm bán băng nhạc, một tiệm quần áo loại đắt tiền. Khá lắm, nhìn người là biết liền... Nhưng nếu tình cờ gặp lại, tớ bảo đảm các cậu không thể nào nhận ra được... Thú thật, từ hôm ở Cali về, trong lòng mình cứ có cái cảm giác mất mát... tuy mơ hồ, nhưng ray rứt khó chịu lắm!

Ông Phước cười cười kiêu đâm sau lưng chiến sĩ:

- Thì cứ cho là cậu bị thất tình Thanh Trúc một lần nữa đi!

Ông Dương liếc qua phía vợ:

- Nói nhỏ thôi cha. Bà xã tớ nghe được, tối nay báo hại tớ phải khăn gói ra sa lông hát bài "giác ngủ cô đơn"! Tội cho cái thân già này lắm!

Nghe xong câu chuyện của ông bạn nói khó, ông Lãng đưa mắt nhìn vợ. Thấy bà đang cười ròn rã, ông bỗng giựt mình. Suýt chút nữa thì ông khiến cho bà cũng lâm vào tình cảnh của ông Dương!

Chuyện là vậy. Sau khi tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm ban ngoại ngữ, ông được đổi về dạy tại Trường Trung Học Sa Đéc. Cái tỉnh nhỏ, hiền hòa, bốn mùa cây trái, cá tôm đầy đầy. Con gái ở đây cũng trắng da, dài tóc như hầu hết các cô miệt Hậu, Tiền Giang, nói năng lại thiệt thà dễ thương. Mới ngày đầu, bước vào lớp đệ nhị A, ông giáo sư trẻ đã bị cô nữ sinh, ngoài đôi mắt bồ câu đen nhánh, cái miệng chúm chím cười như đóa hoa hồng hàm tiếu, có cái tên thật dài các là Hoàng Phi, hớp hồn liền! Mỗi lần bước vào lớp nhị A, lòng Lãng lại rộn rã khác thường. Hai giờ Pháp Văn sao mà qua như chớp! Đôi khi bị ông giáo sư khả kính chiếu tướng kỹ quá, con nhỏ mắc cỡ đỏ mặt, phải quay nhìn chỗ khác...

Biết rằng đẹp như Hoàng Phi chắc chắn phải có cả đồng cây si cô thụ. Lãng băn khoăn, không biết làm cách nào để tiến tới. Nhưng ông Trời cũng không nỡ phụ lòng kẻ tình si. Một hôm Lãng khám phá ra Hoàng Phi là em gái của Vinh, giáo sư toán dạy cùng trường. Tuổi tác không chênh lệch nhiều, lại có chung thú chơi tennis, nên hai chàng dễ thân nhau. Biết Lãng sống một mình cũng buồn, nên Vinh hay mời về nhà, đôi khi ở lại dùng cơm với cả gia đình. Lãng khéo léo chiêm cảm tình ba má Hoàng Phi dễ dàng. Là bạn của Vinh, nên chuyện anh chàng "trực" dài dài ở nhà này cũng là chuyện bình thường thôi!

Điều tra khéo léo, Lãng biết Hoàng Phi có một bạn trai rất thân. Hai nhà sát vườn nhau. Cô cậu thân thiết từ thuở còn để chỏm! Tú cao lớn, đẹp trai, thân hình lực lưỡng nhưng hiền và ít nói. Đậu Tú Tài toàn phần năm ngoái và đang theo ban Luật trên Saigon. Lúc còn học ở Sa Đéc, anh chàng giữ chân

trung phong đội bóng tròn. Đội này giữ chức vô địch trong mấy năm liền là nhờ tài sút banh tuyệt vời của Tú. Tuy làm mưa, làm gió trên sân cỏ, nhưng đối với Hoàng Phi, anh chàng hiền như cục đất. Cô nhỏ làm trận, làm thương cách nào anh chàng cũng chịu răm rắp. Mẹ Vinh kể:

- Cái thằng coi bậm trợn vậy mà hiền khô. Tôi ngày cứ bị con nhỏ này ăn hiếp!

Lãng trợn mắt nhìn "con nhỏ ác ôn", giả bộ ngạc nhiên:

- Thiệt hả bác? Ở trường cháu thấy Hoàng Phi hiền lắm mà!

Con nhỏ mắc cỡ, chu mỏ nguyệt một cái rồi chạy tọt ra nhà sau... Rồi chuyện gì đến cũng phải đến. Anh chàng lực sĩ đẹp trai nhưng hiền khô kia đành mất người trong mộng!

Chắc rằng trong thâm tâm, Hoàng Phi chỉ thương Tú như một người anh trai thân thiết, có nghĩa là đặc biệt, đậm đà hơn một người bạn trai bình thường. Riêng Tú, là con một, không anh chị em, nên tất cả tình thương cu cậu dồn cho Hoàng Phi. Mùa hè năm đó, lúc nàng lên xe hoa về với Lãng, Tú buồn đến sanh bệnh. Từ đó ít khi về Sa Đéc. Mà có về cũng tìm cách tránh mặt Hoàng Phi. Lúc đầu cô nàng cảm thấy áy náy ghê lắm. Nhưng cuộc sống bận rộn với những đứa con lần lượt ra đời, hơn nữa Lãng lại xin đổi về dạy gần Sài Gòn, nên Hoàng Phi cũng bớt dần cái mặc cảm có lỗi với Tú... Chỉ biết qua anh Vinh, là Tú lập gia đình rất muộn. Anh còn gheo Hoàng Phi là chắc tại nó còn nhớ thương cô!

Đôi khi buồn buồn nàng cũng nhớ tới những ngày xưa thân ái. Những lần mè nheo, giận dỗi và cái mặt nghếch ra đến tội nghiệp của Tú. Anh chàng khờ này làm sao thấu được tâm lý các cô: cứ được voi đòi tiên! Vì vậy sau này, những lần cãi nhau với Lãng, Hoàng Phi thường đay nghiến - Không biết "bị" cái gì xui khiến mà tui "mờ mắt" nên mới lấy anh! Hồi đó hả, tui muốn trời, muốn đất gì "người ta" cũng chịu...

Lãng đưa hai tay lên trời:

- Thôi em ơi, thà em muốn trời muốn đất gì cũng còn chịu được. Đàng này em muốn đổi cái xe mới. Mặc quá, mình chưa đủ khả năng. Chợt Lãng đổi giọng "điều tra":

- Hả, mà tại sao hồi đó không chờ lấy "người ta", mà lại "chịu" tui kìa?

Hoàng Phi rít lên:

- Xí tại cái miệng anh dẻo quá nên tui đâu có ngờ!!!

Nhìn cái mặt phụng phịu, cặp mắt long lanh như xẹt lửa và đôi má đỏ hồng vì tức tối của vợ, Lãng phá lên cười, khiến Hoàng Phi càng giận, dấy lên đành đạch...

Qua định cư tại Canada từ bảy năm. Với số vốn Pháp ngữ và những năm kinh nghiệm trong nghề, Lãng cầm cúi học, thi. Cuối cùng được nhận làm giáo sư cho những người di dân mới tới Québec. Hơn chục năm qua, Lãng yên phận với nghề dạy học. Rất vui, vì học trò của ông đủ cả mọi quốc tịch. Âu, Á, Phi, Nam Mỹ, Ả Rập, v.v. Nhà ông trưng bày đủ thứ tiểu công nghệ do học trò tặng. Cách đây hai tuần, lớp ông nhận một học trò, mới bên đảo qua. Nhìn thân hình gầy ốm, tiều tụy, mái tóc điểm bạc thưa thớt, nước da tái tái, cặp mắt trũng sâu như chứa đựng cả một thời u uẩn. Ông Lãng thấy lòng dâng lên một niềm thương cảm! Nhận tờ giấy từ tay học trò. Lướt qua tên họ, ông bỗng giật mình: Lê Đình Tú. Không lẽ là "hắn"? ông nghĩ thầm và suốt buổi dạy phải cố gắng hết sức mới tập trung được tư tưởng. Đến giờ ăn trưa, ông rủ người này xuống cafeteria. Với giọng đầy mệt mỏi, chán chường, ông Tú trả lời những câu hỏi của ông Lãng rằng: quê ôn Đ ở Sadéc. Hồi xưa tốt nghiệp cử nhân luật. Nhờ lý do gia cảnh - con một - nên được hoãn dịch, rồi thi ra Dự thẩm. Sau bảy năm, cũng bị học tập ở Cà Mau hết năm năm dài. Mang tâm thân tàn trở về với vợ con, cộng thêm "bonus": bệnh sốt rét, do đàn muỗi rừng thân tặng. Chính "hắn"! Tuy trong lòng xáo trộn mãnh liệt, ông Lãng vẫn giữ giọng ôn hòa, hỏi thăm gia cảnh của hắn ta.

- Sau khi ra khỏi tù, vợ chồng con cái kiếm đường vượt biên. Nhưng thất bại không biết bao nhiêu lần đó thầy.

Ông Lãng cười, chận lời:

- Đừng kêu thầy. Anh được rồi.

Ông Tú nhếch môi, rụt rè tiếp, nhứt định đi cho bằng được, rồi cuối cùng cũng tới đảo. Nhưng chờ thanh lọc mãi, kẹt tới bốn năm. Ông Tú thở ra ảo não, không hiểu tại sao suốt đời tôi cứ gặp rủi nhiều hơn may!

Ông Lãng kiểm lời an ủi người học trò mới. Nhưng trong trí ông, có hai thứ tình cảm đang xung đột rất dữ dội. Một bên là ông thiện bảo không nên, một bên là ông ác đang thúc dục:

- Cơ hội trả thù đã tới. Còn chờ gì nữa?

Ông nhớ rõ mồn một, cách đây vài tháng. Bà xã ôm chậu bông lồng đèn từ tiệm hoa về, mặt mày hớn hở. Ông vô tình phát biểu:

- Thôi em ơi, mấy thứ bông xứ nóng này khó trồng lắm. Em săn sóc cách mấy cũng được năm bữa, nửa tháng là tiêu...

Bà xịu mặt, như cái bánh tráng bị nhúng nước, phân bua với Hải, cậu con trai lớn, vừa lái xe đưa mẹ đi mua bông:

- Đó con thấy chưa? Ông chỉ có tài làm cho người ta mất hứng!

Rồi hồng thềm để ý tới "ông Già Dô Diên" đó nữa, bà kể tiếp với con:

- Hồi xưa... (Vừa nghe đến hai tiếng đó, ông Lãng đưa mắt nhìn con, nhún vai ra chiều bất lực! Hải cũng nhìn lại bố, cậu biết mẹ hay nhắc chuyện xưa, một là để chọc tức bố, hai nữa để có dịp nhắc lại những kỷ niệm thuở thiếu thời. Cho đỡ nhớ quê hương. Vì càng già, lòng nhớ quê hương càng thêm da diết!) Biết mẹ thích bông lồng đèn, cậu Tú bỏ ra cả tháng trời tìm kiếm mua về, rồi trồng cho mẹ nguyên một hàng, ngay ranh giới của hai nhà. Cậu nói, như vậy cả hai bên đều ngắm được. Cái thứ bông này nở quanh năm. Khi có gió, đong đưa như những chiếc lồng đèn nho nhỏ đủ màu đỏ, hồng, vàng, ... đẹp lắm!

Nhưng phải nói cái "điệp khúc" làm cho ông bức bối nhất vẫn là: tụi con biết hông, khi nào có đội banh của cậu Tú tranh tài là sân vận động đông nghẹt. Mỗi lần cậu sút banh vô thành địch, mọi người trên khán đài đều đứng dậy vỗ tay vang rân. Có nhiều cô ái mộ còn liệng khăn mù soa xuống sân cỏ nữa đó. Coi cậu oai hùng dễ sợ! Rồi bà hạ "tông", giọng đầy thương cảm:

- Tội nghiệp, cậu vì mẹ mà phải khổ bao nhiêu năm trời!

Bé Diễm cười cười, quay qua hỏi bố:

- Chuyện của mẹ vừa thơ mộng, vừa lâm ly, bi đát như vậy, còn bố thì sao? Có bà nào tự tử hoặc thoát ly tìm quên nơi của Phật khi bố lấy mẹ không? Kể tụi con nghe với.

Ông Lãng làm ra vẻ cay đắng:

- Hừm, bố đâu có được đẹp trai, tài ba như "người ta", thành ra chỉ có mẹ tụi bay mới "thêm" thương thôi hà!!!

Bà Lãng háy một cái, bén như dao cạo:

- Hừ, tại hồi đó tui còn ngây thơ quá mà!

Ông Lãng phá lên cười:

- Tại em không biết, chớ bây giờ em vẫn còn ngây thơ vô số tội đó em à!

Bá xí một tiếng dài cả cây số:

- Lãng òm!

Mấy đứa con nhỏ che miệng cười khúc khích.

... Giờ đây, gặp được "Kẻ Thù Không Chân Dung" từ mấy chục năm qua, ông Lãng cảm thấy như mở cờ trong bụng. Chỉ còn chờ cơ hội để ra tay. Chẳng hạn như, một ngày đẹp trời nào đó, bà nổi hứng lập lại điệp khúc "Hồi xưa... cậu Tú", ông sẽ làm như chợt nhớ ra một chuyện chẳng-có-gì-quan-trọng-cả và từ tốn nói với bà:

- A, em nhắc anh mới nhớ. Hôm rồi anh có gặp một người tên Lê Đình Tú, ở đảo mới qua. Ông ta nói ở cùng quê với em... Bà sẽ tròn tròn mắt lên nhìn ông. Sẽ háp tấp đặt cả trăm câu hỏi về người đó và ông sẽ chẳng hẹp hòi gì mà không đưa cho số phone của hắn. Rồi sau đó, phải, sau đó ông sẽ khoan khoái vênh râu lên, chứng kiến cái cảnh thất vọng nào nê, đắng cay, tức tưởi... của bà khi gặp lại người xưa... vì ông ta không còn một ly ông cụ nào của cái mà bà vẫn ca ngợi là cậu Tú-Oai-Phong-Lẫm liệt. Tay trung phong số một, v.v. Bà không trách ông vào đâu được. Vì ông có làm gì đâu, ngoài chuyện giúp bà gặp lạ người bạn thân thiết cũ?

... Nhưng bữa nay, câu chuyện về Thanh Trúc do ông Dương kể, làm ông thấy trong lòng hơi kỳ kỳ. Hình như là cảm giác bất nhẫn sao đó. Rồi ông đâm bản khoăn... Ừ, nghĩ cho cùng, tuy ở trong một xã hội văn minh vào bậc nhất thế giới, mà quanh năm ngày tháng, ông và tất cả mọi người chung quanh cứ phải tất bật chạy. Sáng chạy đến sở, chiều chạy vội về nhà, lo cơm nước, con cái. Cuối tuần chạy đi

chợ... ô hô trăm công, ngàn việc. Lắm lúc mình không còn biết mình là ai nữa. Mọi người đều mắc chứng bệnh quên trầm trọng (trừ những kỷ niệm xa lắc xa lơ thì lại nhớ như in!). Những năm gần đây, cứ năm bữa nửa tháng lại có tin một người bạn, hoặc một người quen nào đó cỡi hạc châu trời. Không đứt mạch máu cũng ung thư này, ung thư nọ. Bị áp lực nặng nề từ muôn hướng! Giả sử, nếu ông hay bà đột nhiên lăn quay ra thì sao? Chỉ nghĩ đến điều đó thôi, ông đã thấy gai gai trong người. Tự dưng ông cảm thấy chuyện trả thù thiệt là nhỏ nhặt hết sức. Ông bỗng hiểu ra rằng, trong lòng mỗi người, ai cũng có một khu vườn thâm kín riêng. Hoa thơm, cỏ lạ cũng nhiều, mà gai góc, cỏ dại cũng không thiếu. Trong đáy tim, mấy ai không giấu kín một bí mật nào đó. Một hình bóng từng làm rung động con tim non nớt. Một mái tóc bông bênh, hay một tà áo dài bay bay trong gió lộng... Rồi có những lúc cảm thấy mỗi mết với cuộc đời, thất vọng vì những người xung quanh. Không gì hạnh phúc hơn, là thu mình vào khu vườn lòng, thả hồn lãng đãng với những kỷ niệm thân quen... Nếu cứ nhứt định trả thù để thỏa mãn tự ái, ông sẽ vô tình dẫm nát khu vườn thâm kín, mà bấy lâu bà vẫn trân trọng, nâng niu.

Ông nên để cho bà vui với chút kỷ niệm của thời còn gái. Dù sao, đó cũng chỉ là những kỷ niệm suông. Còn ông mới là người chồng, đầu áp tay gối từ ba mươi năm nay! Ông đưa mắt về phía các bà. Đúng lúc bà Lãng cũng đang nhìn ông, tươi cười, ánh mắt đầy vẻ thương yêu. Ông cũng cười với vợ. Trong lòng vừa có một quyết định, chắc như đinh đóng cột: Mình nhứt định không làm một người chồng nhỏ nhen, ích kỷ, khiến cho vợ buồn lòng... Ông thở một hơi dài khoan khoái, như người vừa trút được một gánh nặng ngàn cân. Rồi hứng chí, đưa mấy ngón tay lên môi, gởi cho vợ một chiếc hôn gió... mặc kệ những cặp mắt của bạn bè chung quanh đang trợn tròn lên nhìn hai người... Đúng lúc ông Phước đứng lên tuyên bố tới giờ mở Champagne để chúc mừng vợ chồng chủ nhà. Mọi người vỗ tay hưởng ứng. Ông Lãng nhủ thâm lâu lắm rồi mình mới có lại được cái cảm giác hạnh phúc tuyệt vời như tối nay!

Tiểu Thu